

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CÔNG ĐOÀN NĂM 2024

Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội khóa XV, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở (*Luật số 97/2025*). Tại Điều 2 Luật số 97/2025 quy định nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công đoàn; Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Công đoàn Việt Nam

Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và của người lao động, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, là thành viên trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên công đoàn và người lao động; là đại diện duy nhất của người lao động ở cấp quốc gia trong quan hệ lao động và quan hệ quốc tế về công đoàn; tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 4 như sau:

“2. Công đoàn cơ sở là tổ chức cơ sở của Công đoàn Việt Nam, tập hợp đoàn viên công đoàn trong một hoặc một số tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, được công đoàn cấp trên cơ sở công nhận theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

3. Nghiệp đoàn cơ sở là tổ chức cơ sở của Công đoàn Việt Nam, tập hợp những người làm việc không có quan hệ lao động, cùng ngành, nghề hoặc những người lao động đặc thù khác, được công đoàn cấp trên cơ sở công nhận theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn Việt Nam”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 như sau:

“Điều 8. Hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam

1. Công đoàn Việt Nam là tổ chức thống nhất gồm các cấp sau đây:

a) Cấp trung ương là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

b) Công đoàn cấp trên cơ sở gồm liên đoàn lao động tỉnh, thành phố (sau đây gọi là liên đoàn lao động cấp tỉnh); công đoàn ngành trung ương; công đoàn tập đoàn

kinh tế, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và công đoàn cấp trên cơ sở đặc thù do cấp có thẩm quyền cho phép thành lập phù hợp với tổ chức Công đoàn;

c) Công đoàn cấp cơ sở gồm công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 14 như sau:

“2. Chủ tịch liên đoàn lao động cấp tỉnh được mời tham dự kỳ họp, phiên họp, hội nghị của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan khi bàn các vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của đoàn viên công đoàn, người lao động, tổ chức Công đoàn và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

3. Chủ tịch công đoàn ngành trung ương, công đoàn tập đoàn kinh tế, công đoàn tổng công ty, công đoàn cấp trên cơ sở khác được mời tham dự cuộc họp, hội nghị của cơ quan chuyên môn, cơ quan, tổ chức có liên quan khi bàn các vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của đoàn viên công đoàn, người lao động và tổ chức Công đoàn.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 19 như sau:

“2. Công đoàn cấp trên cơ sở có quyền, trách nhiệm cử cán bộ công đoàn đến doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ chức, đơn vị để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người lao động gia nhập, thành lập công đoàn cơ sở”.

6. Bổ sung khoản 7 vào sau khoản 6 Điều 31 như sau:

“7. Hằng năm, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam dự toán và quyết toán tài chính công đoàn của Công đoàn Việt Nam quy định tại các điểm a, b, d khoản 1 Điều 29 và khoản 2 Điều 31 của Luật này”.

7. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 32 như sau:

“a) Việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công đoàn tại Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, công đoàn cấp trên cơ sở, đơn vị sự nghiệp của Công đoàn thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

8. Thay thế cụm từ “cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã” bằng cụm từ “doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp không hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có sử dụng lao động theo quy định của pháp luật” tại điểm b khoản 1 Điều 29; bổ sung cụm từ “theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước” vào sau cụm từ “Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ” tại điểm c khoản 1 Điều 29; bổ sung cụm từ “đơn vị sự nghiệp không hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước quy định

tại điểm b khoản 1 Điều này” vào sau cụm từ “trường hợp không đóng hoặc chậm đóng kinh phí công đoàn” tại khoản 2 Điều 29.

9. Bãi bỏ khoản 4 Điều 4 và khoản 3 Điều 19 là nội dung quy định đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở./.

Chi tiết vui lòng truy cập đường link: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Luat-sua-doi-Luat-Mat-tran-To-quoc-Viet-Nam-Luat-Cong-doan-Luat-Thanh-nien-2025-663709.aspx>